

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 65 /NQ-HĐND

Sóc Trăng, ngày 24 tháng 6 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**

**Về phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2024 đợt 2 từ các nguồn vốn  
tăng thu ngân sách tỉnh năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 21 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ  
sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một  
số điều theo Luật số 64/2020/QH14 và Luật số 03/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2020/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2020  
của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định việc phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát  
triển và các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn  
ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025, tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021  
của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ  
chi và tỷ lệ (%) phân chia các khoản thu ngân sách của các cấp ngân sách thuộc  
chính quyền địa phương, tỉnh Sóc Trăng giai đoạn ổn định 2022-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh về phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-  
2025 và năm 2023 đợt 1 từ các nguồn vốn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh về phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-  
2025 và năm 2023 đợt 2 và phương án dự kiến phân bổ đợt tiếp theo từ các  
nguồn vốn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 97/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Hội  
đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn  
2021-2025 các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương quản lý;

Căn cứ Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2023 đợt 3 từ các nguồn vốn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2023 đợt 4 từ các nguồn vốn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2024 đợt 1 từ các nguồn vốn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2022;

Xét Tờ trình số 79/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2024 đợt 2 từ các nguồn vốn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thống nhất phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2024 đợt 2 từ các nguồn vốn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2022 với số vốn là 78.817 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục I, II đính kèm).

### **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

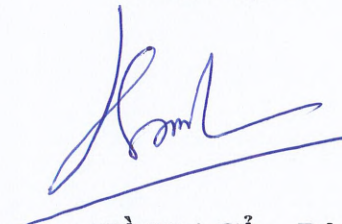
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng khóa X, kỳ họp thứ 21 (chuyên đề) thông qua ngày 24 tháng 6 năm 2024./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- TT. TU, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Hồ Thị Cẩm Đào**

Phụ lục I

**TỔNG HỢP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN VÀ HẰNG NĂM TỪ NGUỒN VỐN TĂNG THU NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2022**

(Kèm theo Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Đơn vị: Triệu đồng.

STT	Nguồn vốn	Tổng số	Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025							Trong đó							Ghi chú	
			Tổng số	Trong đó						Tổng số	Kế hoạch năm 2023 đã giao				Dự kiến kết dư ngân sách tỉnh theo quy định	Kế hoạch năm 2024 đợt 1 tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 17/4/2024		Kế hoạch năm 2024 đợt 2
				Đã phân bổ kế hoạch trung hạn đợt 1 tại Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 11/7/2023	Đã phân bổ kế hoạch trung hạn đợt 2 tại Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 06/10/2023	Đã phân bổ kế hoạch trung hạn đợt 3 tại Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 13/11/2023	Đã phân bổ kế hoạch trung hạn đợt 4 tại Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 07/12/2023	Phân bổ kế hoạch trung hạn đợt cuối	Dự kiến kết dư ngân sách tỉnh theo quy định		Đã phân bổ kế hoạch năm 2023 đợt 1 tại Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 11/7/2023	Đã phân bổ kế hoạch năm 2023 đợt 2 tại Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 06/10/2023	Đã phân bổ kế hoạch năm 2023 đợt 3 tại Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 13/11/2023	Đã phân bổ kế hoạch năm 2023 đợt 4 tại Nghị quyết số 108/NQ-HĐND ngày 07/12/2023				
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>353.872</b>	<b>353.872</b>	<b>148.630</b>	<b>39.290</b>	<b>89.941</b>	<b>65.981</b>	<b>10.000</b>	<b>30</b>	<b>353.872</b>	<b>126.030</b>	<b>39.290</b>	<b>14.826</b>	<b>22.600</b>	<b>52</b>	<b>72.257</b>	<b>78.817</b>	
1	Nguồn vốn xổ số kiến thiết	196.986	196.986	126.030	5.970	48.956	6.000	10.000	30	196.986	126.030	5.970	14.826		30	7.250	42.880	
2	Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất do cấp huyện điều tiết về ngân sách tỉnh	17.470	17.470	17.470						17.470				17.470				
3	Nguồn thu từ bán đấu giá tài sản là nhà và đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP do tỉnh quản lý	46.115	46.115	5.130		40.985				46.115				5.130	22	5.026	35.937	
4	Nguồn thu từ bán đấu giá tài sản là nhà và đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP trên địa bàn cấp huyện	93.301	93.301		33.320		59.981			93.301		33.320				59.981		

Phụ lục II

DANH MỤC BỐ TRÍ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024 ĐỢT 2 TỪ NGUỒN VỐN TĂNG THU NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số 6S/NQ-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư			Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2023		Kế hoạch năm 2024 (đợt 2)			Ghi chú
					Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh quản lý, hỗ trợ	Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh quản lý, hỗ trợ	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh quản lý, hỗ trợ	Tổng số	Trong đó		
														Nguồn vốn xã số kiến thiết	Nguồn thu từ bán đấu giá tài sản là nhà và đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP do tỉnh quản lý	
<b>TỔNG SỐ</b>												78.817	42.880	35.937		
<b>A</b>	<b>NGÂN SÁCH TỈNH QUẢN LÝ</b>					42.327	42.327	-	36.796	33.796	-	-	68.817	32.880	35.937	
<b>I</b>	<b>Công nghệ thông tin</b>					36.800	36.800	-	36.796	33.796	-	-	36.780	32.880	3.900	
	<i>Dự án khởi công mới</i>					36.800	36.800	-	36.796	33.796	-	-	36.780	32.880	3.900	
1	Dự án Đầu tư nâng cấp Bảo Sóc Trảng điện tử	TPST	Nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm	2023-2024	61/NQ-HĐND, 06/10/2023	3.920	3.920	264/QĐ-UBND, 23/02/2024	3.916	3.916			3.900		3.900	
2	Dự án hạ tầng thiết bị thực hiện quy chuẩn 1.0 và triển khai Đề án 06/CP	Tỉnh Sóc Trăng	Trang thiết bị công nghệ thông tin	2023-2024	71/NQ-HĐND, 13/11/2023	10.880	10.880	679/QĐ-UBND, 09/4/2024	10.880	10.880			10.880	10.880		
3	Dự án Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo Đề án 03/ĐA-UBND (Hạng mục: Xây dựng Trung tâm IOC ngành giáo dục, Tuyển sinh đầu cấp THPT (39 trường))	Tỉnh Sóc Trăng	Trang bị các thiết bị công nghệ thông tin	2023-2024	72/NQ-HĐND, 13/11/2023	3.000	3.000	691/QĐ-UBND, 11/4/2024	3.000	3.000			3.000	3.000		
4	Dự án Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế theo Đề án 03/ĐA-UBND (Hạng mục: Các cơ sở khám, chữa bệnh triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xa)	Tỉnh Sóc Trăng	Phần mềm, trang thiết bị, chuyển giao công nghệ	2024-2025	104/NQ-HĐND, 07/12/2023	3.000	3.000	698/QĐ-UBND, 12/4/2024	3.000	3.000			3.000	3.000		
5	Dự án Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Đảng tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021 - 2025 (Hạng mục: Nâng cấp trung tâm tích hợp dữ liệu Tỉnh ủy)	Tỉnh Sóc Trăng	Trang thiết bị, phần mềm	2023-2024	59/NQ-HĐND, 06/10/2023	10.000	10.000	773/QĐ-UBND, 23/4/2024	10.000	10.000			10.000	10.000		
6	Dự án Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp theo Đề án 03/ĐA-UBND	Tỉnh Sóc Trăng	Phần mềm, trang thiết bị, chuyển giao công nghệ	2023-2024	73/NQ-HĐND, 13/11/2023	3.000	3.000	819/QĐ-UBND, 26/4/2024	6.000	3.000			3.000	3.000		
7	Dự án Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải theo Đề án 03/ĐA-UBND	Tỉnh Sóc Trăng	Phần mềm quản lý hạ tầng giao thông; chuẩn hóa dữ liệu đầu vào	2023-2024	69/NQ-HĐND, 13/11/2023	3.000	3.000	940/QĐ-UBND, 15/5/2024					3.000	3.000		
<b>II</b>	<b>Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội</b>					5.527	5.527	-	-	-	-	-	5.527	-	5.527	
	<i>Dự án khởi công mới</i>					5.527	5.527	-	-	-	-	-	5.527	-	5.527	
1	Xây dựng 06 trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự phường thuộc thị xã Ngã Năm và Vĩnh Châu	Vĩnh châu, Ngã Năm	06 trụ sở	2023-2024	66/NQ-HĐND, 06/10/2023	5.527	5.527	1167/QĐ-UBND, 06/6/2024					5.527		5.527	
<b>III</b>	<b>Khác</b>												26.510	-	26.510	
1	Đầu tư khác												26.510		26.510	Chi tiết theo văn bản riêng
<b>B</b>	<b>NGÂN SÁCH TỈNH HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU CHO NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN</b>												10.000	10.000	-	
	Các công trình ứng phó với biến đổi khí hậu và các công trình quan trọng khác thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương												10.000	10.000	-	

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định chủ trương đầu tư			Quyết định đầu tư			Lũy kế vốn đã bố trí đến hết kế hoạch năm 2023		Kế hoạch năm 2024 (đợt 2)			Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh quản lý, hỗ trợ	Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh quản lý, hỗ trợ	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NS tỉnh quản lý, hỗ trợ	Tổng số	Trong đó		
														Nguồn vốn xã số kiến thiết	Nguồn thu từ bán đấu giá tài sản là nhà và đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP do tỉnh quản lý	
<b>Dự án khởi công mới</b>													<b>10.000</b>	<b>10.000</b>	<b>-</b>	
1	Đường dẫn nối Công âu Rạch Mọt, xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách	Kế Sách	105m, 1 cây cầu	2024	366/QĐ-UBND, 03/5/2024	9.852	4.926	101/QĐ-UB(XDCB).24, 13/5/2024	9.852	4.926			4.926	4.926		
2	Đường dẫn nối Công âu Rạch Mọt, xã Song Phụng, huyện Long Phú	Long Phú	421,2m	2024-2025	857/QĐ-UBND, 03/5/2024	12.166	7.166	982/QĐ-UBND, 13/5/2024	12.166	7.166			5.074	5.074		

**Ghi chú:**

(1) Chủ đầu tư triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản.

(2) Vốn kế hoạch năm 2024 đợt 2 trên được chuyển nguồn từ năm 2023 sang năm 2024 theo Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước, Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ, do vậy thời gian thực hiện và giải ngân vốn sẽ tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024. Các đơn vị phải nỗ lực đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn từng dự án, đẩy nhanh công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế - dự toán, đấu thầu, giải phóng mặt bằng.